

Bản án số: 25/2022/HS-ST
Ngày: 05/5/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH HÀ TĨNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Sỹ Huyền và ông Nguyễn Cao Cường.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Đại diện Viện kiểm sát viên nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Phong - Kiểm sát viên.

Vào hồi 07 giờ 00 phút, ngày 05/5/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/2022/TLST-HS, ngày 25/02/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 12/2022/QĐXXST-HS, ngày 17/3/2022 và các Thông báo mở lại phiên tòa số: 09/2022/TB-TA, ngày 30/3/2022 và số: 16/2022/TB-TA, ngày 26/4/2022 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Thị H**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 19/5/1959; quê quán: Xã Q, huyện Q, tỉnh Thanh Hóa; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Tổ dân phố 06, TT P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 5/7; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể: Không; con ông Phạm Văn B và bà Trần Thị N (đều đã chết); Chồng: Nguyễn Quang T (đã chết); con: 02 đứa (lớn sinh năm 1990, út sinh năm 1995); Anh, chị, em ruột có 06 người (bị cáo là con thứ năm). Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến ngày 04/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình “Bảo Lãnh” cho đến nay. Có mặt.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị H**; Tên gọi khác: Không; sinh ngày: 08/6/1972; quê quán: Thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Tổ dân phố 7, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh; nghề nghiệp: Lao động tự; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Chức vụ, đoàn thể: Không; con ông Nguyễn Xuân T (đã chết) và bà Cao Thị T; chồng: Thái Văn H; con: 02 đứa (lớn sinh năm 1993, út sinh năm 1994); Anh chị em ruột có 04 người (bị cáo là con thứ ba); Tiền án, tiền sự: nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/12/2021

đến ngày 04/01/2022 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho gia đình “Bảo Lĩnh” cho đến nay. Có mặt.

- *Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1962. Cư trú: Tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

2. Chị Trần Thị N, sinh năm 1988. Cư trú: Tổ dân phố 07, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

3. Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1958. Cư trú: Tổ dân phố 07, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

4. Ông Nguyễn Quốc V, sinh năm 1964. Cư trú: Tổ dân phố 08, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

5. Anh Nguyễn Công Đ, sinh năm 1986. Cư trú: Tổ dân phố 08, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hàng ngày, Phạm Thị H, sinh năm 1959, trú tại tổ dân phố 06, thị trấn P, huyện H thuê Nguyễn Thị H, sinh năm 1972, trú tại tổ dân phố 07, thị trấn P, huyện H bán số lô, số đề trái phép cho những người có nhu cầu mua, sau đó chuyển cho H làm chủ số lô, số đề để hưởng tiền H hồng.

Để thực hiện việc mua, bán số lô, số đề H thỏa thuận với người mua như sau: Về số lô, mỗi số gồm hai số bất kỳ được tính theo hai số cuối cùng của một trong 27 dãy số trúng thưởng từ giải đặc biệt đến giải thứ bảy và quy ước 01 điểm lô tương ứng số tiền 23.000 đồng, nếu trúng số lô đã mua thì được 80.000 đồng, tương ứng với tỷ lệ thắng thua 23/80. Về số đề, có hai quy ước, số đề mỗi số đề gồm hai chữ số được tính theo hai số cuối của dãy số trúng thưởng đặc biệt và quy ước mua 1.000 đồng tiền số đề, người chơi số đề trúng thì nhận được số tiền 70.000 đồng, tương ứng với tỷ lệ thắng thua 1/70 và đề ba càng gồm ba chữ số bất kỳ từ 000 đến 999 được tính theo ba số cuối của dãy số trúng thưởng đặc biệt, người chơi mua 1.000 đồng nếu thắng được 300.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 1/300. Lô xiên hai, người chơi mua 1.000 đồng nếu thắng được nhận 10.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 1/10. Lô xiên ba, người chơi mua 1.000 đồng nếu thắng được nhận 40.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 1/40. Lô xiên bốn, người chơi mua 1.000 đồng nếu thắng được nhận 90.000 đồng, tương ứng tỷ lệ 1/90. Việc mua, bán số lô, số đề nếu ai thắng hoặc thua thì thanh toán trực tiếp. Đối với Phạm Thị H, H và H thỏa thuận nếu bán được số đề và lô xiên thì H được hưởng 15% số tiền bán được, đối với số lô là 500 đồng/điểm lô, cụ thể:

* Ngày 15/12/2021, Nguyễn Thị H bán số lô, số đề cho những người sau:

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1962, trú tại tổ dân phố 11, thị trấn P, huyện H mua 12.000 đồng tiền số đề. Căn cứ kết quả mở thưởng, H không số đề. Tổng số tiền H và H mua, bán số đề là 12.000 đồng.

2. Nguyễn Quốc V, sinh năm 1964, trú tại tổ dân phố 08, thị trấn P, huyện H mua 1.400.000 đồng tiền số lô. Căn cứ kết quả mở thưởng, V trúng 1.400.000 đồng tiền số đề. Tổng số tiền H và V mua bán số đề là 2.800.000 đồng.

3. Trần Thị N, sinh năm 1988, trú tại tổ dân phố 07, thị trấn P, huyện H mua 200.000 đồng tiền số lô. Căn cứ kết quả mở thưởng, N trúng 700.000 đồng tiền số lô. Tổng số tiền H và N mua bán số lô là 900.000 đồng.

4. Nguyễn Thị M, sinh năm 1958, trú tại tổ dân phố 07, thị trấn P, huyện H mua 51.000 đồng tiền số đề. Căn cứ kết quả mở thưởng, M không trúng số đề. Tổng số tiền H và M mua bán số đề là 51.000 đồng.

5. Nguyễn Công Đ, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố 08, thị trấn P, huyện H mua 200.000 đồng tiền số lô. Căn cứ kết quả mở thưởng, Đ không trúng số lô. Tổng số tiền H và Đ mua bán số lô là 200.000 đồng.

Ngoài bán cho những người trên, Nguyễn Thị H bán cho những người không rõ nhân thân, lai lịch 4.377.000 đồng tiền số lô, số đề. Căn cứ kết quả mở thưởng, những người này trúng 3.550.000 đồng tiền số lô, số đề. Tổng số tiền H và những người này mua bán số lô, số đề là 7.927.000 đồng.

Sau khi bán cho H, V, N, M và Đ và những người không rõ nhân thân, lai lịch. H tổng hợp và chuyển tất cả các số lô, số đề cho Phạm Thị H. **Tổng số tiền H và H đã sử dụng vào đánh bạc là 11.890.000 đồng. Sau khi biết được hành vi ghi số lô, số đề của mình đã bị phát hiện nên Nguyễn Thị H đã xin đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.**

Ngoài ra, Cơ quan điều tra chứng M được ngày 16/12/2021, Nguyễn Thị H còn bán số lô, số đề cho một số người rồi tổng hợp chuyển cho Phạm Thị H, cụ thể:

1. Nguyễn Quốc V, sinh ngày 1964, trú tại tổ dân phố 08, thị trấn P, huyện H mua 1.400.000 đồng tiền số lô.

2. Trần Thị N, sinh ngày 1988, trú tại tổ dân phố 07, thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mua 55.000 đồng tiền số đề.

3. Nguyễn Thị M, sinh năm 1958, trú tại tổ dân phố 07, thị trấn Phô Châu, huyện H mua 115.000 đồng tiền số đề.

4. Nguyễn Công Đ, sinh năm 1986, trú tại tổ dân phố 08, thị trấn P, huyện H mua 200.000 đồng tiền số lô.

5. Những người không rõ nhân thân, lai lịch mua 2.806.000 đồng tiền số lô, số đề.

Sau khi bán cho những người trên và chuyển cho Phạm Thị H thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt giữ vào hồi 18 giờ 10 phút, ngày 16/12/2021 tại nơi ở của

Nguyễn Thị H, tổ dân phố 06, thị trấn P, huyện H. **Tổng số tiền H và H đã sử dụng vào đánh bạc ngày 16/12/2021 là 4.576.000 đồng.**

* *Vật chứng vụ án:* + Số tiền 3.708.000 đồng (trong đó thu giữ Nguyễn Thị H là 2.508.000 đồng và Phạm Thị H là 1.200.000 đồng) tiền N hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1812, màu đen, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0394.737.872 **(thu của Nguyễn Thị H)** và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong gắn thẻ sim số 0399.957.184 và 0973.856.606 **(thu của Phạm Thị H)**. Các vật chứng này đều đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh:

+ **Còn** 01 quyển vở giấy kẻ ngang màu xanh; 01 quyển vở có bìa màu xanh trắng và 06 mảnh giấy được cắt thành sọc, được gọi là phôi đề chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 24/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

* *Về trách nhiệm hình sự:* Căn cứ khoản 1 Điều 321, Điều 17, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Thị H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng; xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 đến 30 tháng đều về tội “Đánh bạc”.

* *Về hình phạt bổ sung:* Căn cứ khoản 3 Điều 321, điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo số tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng **để sung quỹ nhà nước.**

* *Vật chứng vụ án:* - Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để tịch thu sung công quỹ nhà nước, gồm: Số tiền 3.708.000 đồng (trong đó thu giữ Nguyễn Thị H là 2.508.000 đồng và Phạm Thị H là 1.200.000 đồng) tiền N hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1812, màu đen, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0394.737.872 **(thu của Nguyễn Thị H)** và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong gắn thẻ sim số 0399.957.184 và 0973.856.606 **(thu của Phạm Thị H)**, vì đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc và là **các vật liên quan đến tội phạm.**

- **Còn** 01 quyển vở giấy kẻ ngang màu xanh; 01 quyển vở có bìa màu xanh trắng và 06 mảnh giấy được cắt thành sọc, được gọi là phôi đề chuyển theo hồ sơ vụ án, đây là vật chứng chứng M hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu lưu giữ tại hồ sơ.

* *Về biện pháp tư pháp:* Đề nghị căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu số tiền thu lợi bất chính từ hành vi phạm tội mà có đối với bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 2.532.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Còn bị cáo Phạm Thị H đã nộp đủ.

Các bị cáo đều thừa nhận như nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố là đúng và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, chị Trần Thị N, bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Quốc V và anh Nguyễn Công Đ đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Các bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội:

- Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp biên bản khám xét, các biên bản làm việc, bản tường trình, đơn xin đầu thú và các chứng cứ tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định ngày 15/12/2021 Phạm Thị H lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hằng ngày thuê Nguyễn Thị H trực tiếp bán các số lô, số cho những người có nhu cầu, sau đó H chuyển các số lô, số để bán được cho H để hưởng H hồng, tổng số tiền H và H đã sử dụng vào đánh bạc là 11.890.000 đồng, hành vi đó đã phạm vào tội “Đánh bạc”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử các bị cáo theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không có gì oan sai.

- **Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, nhưng hành vi phạm tội** của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến nếp sống văn M của xã hội, đến an toàn trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Các bị cáo nhận thức được Nhà nước nghiêm cấm việc đánh bạc dưới mọi hình thức nhưng vì động cơ tư lợi cá nhân các bị cáo vẫn thực hiện tội phạm, các bị cáo đã thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức **lợi dụng kết quả xổ số kiến thiết miền Bắc mở thưởng hằng ngày để bán “số lô, số đề”** với lỗi cố ý, chứng tỏ các bị cáo liều lĩnh, coi thường pháp luật, làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội. Vì vậy Hội đồng xét xử cần xét xử các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Vụ án có đồng phạm nhưng chỉ là đồng phạm giản đơn, không có tổ chức, cấu kết chặt chẽ. Xét vị trí, vai trò các bị cáo; tình tiết tăng nặng, nhân thân và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo trong vụ án như sau:

- Bị cáo Phạm Thị H là người giữ vai trò chính, là người chủ đứng ra ôm số lô, số đề đồng thời thuê Nguyễn Thị H trực tiếp bán các số lô, số đề rồi cho hưởng H hồng,

nên ngày 15/12/2021 bị cáo H đã bán các số lô, số đề cho những người có nhu cầu sau đó tổng hợp chuyển về lại cho Phạm Thị H với số tiền 11.890.000 đồng, tính chất mức độ hành vi phạm tội của H là nguy hiểm, Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo mức án nghiêm và cao nhất trong vụ án, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; có chồng là thương binh được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo một phần.

- Đối với bị cáo Nguyễn Thị H với vai trò là người thực hành và giúp sức trong vụ án, biết bị cáo Phạm Thị H muốn thuê người khác trực tiếp đứng ra bán các số lô, số đề nên ngày 15/12/2021 bị cáo H đã bán các số lô, số đề với số tiền 11.890.000 đồng. Hội đồng xét xử cần xét xử bị cáo Nguyễn Thị H mức án nghiêm nhưng thấp hơn bị cáo H, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; đầu thú có cha, mẹ được Nhà nước tặng Huân chương kháng chiến và Bằng khen của Chính phủ được quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

Xét các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H có nhiều tình tiết giảm nhẹ, chưa có tiền án, tiền sự, có nhân thân tốt, từ trước đến ngày phạm tội chưa vi phạm pháp luật lần nào, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, việc không bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm nên cần căn cứ vào Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP, ngày 15/5/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao và Điều 65 Bộ luật hình sự Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H đủ điều kiện được hưởng án treo mà không cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội cũng đảm bảo nghiêm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H phạm tội với mục đích tư lợi cá nhân nên ngoài hình phạt chính, cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo nên căn cứ điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35, khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự, xử phạt các bị **cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H mỗi người số tiền 15.000.000 đồng để sung quỹ nhà nước.**

[5] Các hành vi khác: - Đối với hành vi đánh bạc của Phạm Thị H và Nguyễn Thị H vào ngày 16/12/2021 dưới 5.000.000 đồng chưa đến mức xử lý hình sự, nên Công an huyện H đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề”. Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Đối với các hành vi đánh bạc trong hai ngày 15/12/2021 và 16/12/2021 của Nguyễn Thị H, Nguyễn Quốc V, Trần Thị N, Nguyễn Thị M và Nguyễn Công Đ đều dưới 5.000.000 đồng chưa đến mức xử lý hình sự, nên Công an huyện H đã ra các Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Mua các số lô, số đề”. Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[6] Vật chứng vụ án: - Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, để tịch thu sung công quỹ nhà nước, gồm: Số tiền 3.708.000 đồng (trong đó thu giữ Nguyễn Thị H là 2.508.000 đồng và Phạm Thị H là 1.200.000 đồng) tiền N hàng Nhà nước Việt Nam; 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1812, màu đen, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0394.737.872 (thu của Nguyễn Thị H) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong gắn thẻ sim số 0399.957.184 và 0973.856.606 (thu của Phạm Thị H), vì đây là số tiền dùng vào việc đánh bạc và là các vật liên quan đến tội phạm.

- Còn 01 quyển vở giấy kẻ ngang màu xanh; 01 quyển vở có bìa màu xanh trắng và 06 mảnh giấy được cắt thành sọc, được gọi là phôi đề chuyển theo hồ sơ vụ án, đây là vật chứng chứng M hành vi phạm tội của các bị cáo nên cần tịch thu lưu giữ tại hồ sơ.

[7] Về biện pháp tư pháp: Tại phiên tòa các bị cáo đều thừa nhận tổng số tiền thu lợi bất chính là 6.240.000 đồng, nhưng bị cáo H đã chuyển cho bị cáo H 1.200.000 đồng, số tiền còn lại đang ở bị cáo H và đã thu giữ 2.508.000 đồng ở bị cáo Nguyễn Thị H. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, truy thu số tiền thu lợi bất chính còn lại từ hành vi phạm tội mà có đối với bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 2.532.000 đồng để sung quỹ nhà nước. Còn bị cáo Phạm Thị H đã nộp đủ.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: Các bị cáo; những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

[10] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, những người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phù hợp nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

*** Về điều luật:** Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 321, Điều 17, điểm e khoản 2 Điều 32, khoản 2 Điều 35, các điểm a, b khoản 1 Điều 47, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, Điều 65 Bộ luật hình sự; các điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số:

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

** Về tội danh và hình phạt:*

+ Tuyên bố bị cáo Phạm Thị H phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Phạm Thị H 13 (mười ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 26 (hai mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/5/2022).

+ Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05/5/2022).

Giao các bị cáo Nguyễn Thị H và Phạm Thị H cho Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình các bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trường hợp các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định Điều 92 luật Thi hành án hình sự, trong thời gian thử thách người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì thực hiện theo Điều 93 luật Thi hành án hình sự.

** Về hình phạt bổ sung:* Xử phạt các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo số tiền 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

** Vật chứng vụ án:*

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước, gồm:

+ Số tiền 3.708.000 đồng (trong đó thu giữ Nguyễn Thị H là 2.508.000 đồng và Phạm Thị H là 1.200.000 đồng) tiền N hàng Nhà nước Việt Nam (theo giấy ủy nhiệm chi chuyển khoản ngày 14/02/2022 giữa Công an huyện H và Chi cục Thi hành án dân sự huyện H).

+ 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1812, màu đen, bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0394.737.872 (thu của Nguyễn Thị H) và 01 chiếc điện thoại di động hiệu Masstel, màu xanh đen, bên trong gắn thẻ sim số 0399.957.184 và 0973.856.606 (thu của Phạm Thị H) (đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 14/02/2022).

- Tịch thu lưu giữ tại hồ sơ 01 quyển vở giấy kẻ ngang màu xanh; 01 quyển vở có bìa màu xanh trắng và 06 mảnh giấy được cắt thành sọc, được gọi là phôi đề chuyển theo hồ sơ vụ án.

** Về biện pháp tư pháp:* Truy thu sung quỹ Nhà nước từ bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 2.532.000đ (hai triệu, năm trăm ba mươi hai ngàn đồng).

** Về án phí:* Buộc các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

** Về quyền kháng cáo:* Các bị cáo Phạm Thị H và Nguyễn Thị H được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 05 tháng 5 năm

2022); Những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H, chị Trần Thị N, bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Quốc V và anh Nguyễn Công Đ được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Cơ quan THHS Công an huyện H;
- Công an tỉnh Hà Tĩnh (PV 06);
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các bị cáo; Những người liên quan
- UBND TT P;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Hội thẩm nhân dân **Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**